

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2025/HS-PT-CTN
Ngày 20-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Thẩm phán:

Ông Trần Văn Nghĩa

Ông Đặng Phi Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Huế - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số: 03/2025/TLPT-HS-CTN ngày 04 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Khoa Bá T do có kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại (ông Đoàn Quốc H) đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2025/HS-ST-CTN ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lào Cai).

- Bị cáo bị kháng cáo:

Nguyễn Khoa Bá Thuộc, sinh ngày 28 tháng 9 năm 1982 tại tỉnh Yên Bái; CCCD số: 015082001259, cấp ngày 25-4-2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

Nơi cư trú: Tổ 4, phường YT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái (nay là tổ 4, phường VP, tỉnh Lào Cai); nơi ở: Tổ 2, phường MT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái (nay là tổ dân phố MT 2, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phan P và bà Ngô Thị Đ; có vợ là Nguyễn Thị Ngọc T1 và 02 con (con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/4/2025, đến ngày 30/6/2025 được trả tự do tại phiên tòa sơ thẩm). Bị cáo tại ngoại tại nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Cháu Đoàn Hương G, sinh ngày 20/9/2010; nơi cư trú: Thôn TN, xã MB, thành phố YB, tỉnh Yên Bái (nay là tổ dân phố TN, phường NC, tỉnh Lào Cai); nơi tạm trú: Tổ 5, phường NTH, thành phố YB, tỉnh Yên Bái (nay là tổ dân phố NTH 5, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai); có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo:*

Ông Đoàn Quốc H; nơi cư trú: Thôn TN, xã MB, thành phố YB, tỉnh Yên Bái (nay là tổ dân phố TN, phường NC, tỉnh Lào Cai); nơi tạm trú: Tổ 5, phường NTH, thành phố YB, tỉnh Yên Bái (nay là tổ dân phố NTH 5, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai); có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

+ Bà Phạm Thị Thanh A; nơi cư trú: Bản NC 1, xã SPP, huyện NP, tỉnh Điện Biên (nay là Bản NC 1, xã SPP, tỉnh Điện Biên); nơi tạm trú: Tổ 5, thị trấn MM, huyện MA, tỉnh Điện Biên (nay là tổ 5, xã MA, tỉnh Điện Biên); vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đoàn Quốc H và bà Phạm Thị Thanh A: Bà Trần Thị B; nơi cư trú: Thôn TN, xã MB, thành phố YB, tỉnh Yên Bái (nay là tổ dân phố TN, phường NC, tỉnh Lào Cai); nơi tạm trú: Tổ 5, phường NTH, thành phố YB, tỉnh Yên Bái (nay là tổ dân phố NTH 5, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai); có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:*

+ Bà Nguyễn Thị Thu H1 - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai; có mặt.

+ Ông Đỗ Mạnh H2, Luật sư Công ty luật TNHH Hùng Tín - Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội;

Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà STAR TOWER, Đường D, phường CG, Thành phố Hà Nội; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/4/2025, Nguyễn Khoa Bá T sử dụng tài khoản Facebook “Nguyen NoBi” để kết bạn và nhắn tin nói, chuyện làm quen và có tình cảm yêu đương nam nữ với tài khoản Facebook “Pi Pi” của Đoàn Hương G.

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 26/4/2025, T điều khiển xe mô tô, loại xe Honda, BKS 21B2-2607.71 đến ngõ 396, đường HB, thành phố YB đón Giang đi chơi, trên đường đi Thước rủ G quan hệ tình dục, G đồng ý. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, T chở G đến nhà nghỉ Hoa Lư, thuộc tổ dân phố NT, phường NC, thành phố YB. Tại đây, G đứng ở ngoài đợi, còn T vào gặp Phạm Thị E (là quản lý, kiêm lễ tân nhà nghỉ) hỏi và thuê được phòng 107, tầng 1 của nhà nghỉ. T bảo G đi vào phòng rồi khoá cửa lại, khi thấy G đang ngồi tại mép giường, T vòng tay ôm và sờ ngực G rồi hỏi G về việc cho quan hệ tình dục và được G đồng ý. Sau đó, T và G tự cởi hết quần áo của mình rồi lên giường. T nằm sấp đè lên trên người G rồi đưa dương vật đã cương cứng vào âm đạo của G và thực hiện hành vi giao cấu. Khi giao cấu với G khoảng 05 phút thì T dùng tay phải với lấy điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A78 của T ở đầu giường rồi quay video lại cảnh giao cấu với G được

khoảng 02 phút thì G giật điện thoại không cho quay video nữa. Sau đó, T tiếp tục thực hiện hành vi giao cấu với G được khoảng 15 phút thì dừng lại và xuất tinh lên bụng của G. Sau khi giao cấu xong, cả hai vào nhà vệ sinh tắm rửa, sau đó T chở G đi về. Khi bị xâm hại cháu Đoàn Hương G 14 tuổi 7 tháng 06 ngày.

Ngày 27/4/2025, vì muốn tiếp tục quan hệ tình dục với G nên T đã gửi các hình ảnh quan hệ tình dục với G vào ngày 26/4/2025 và rủ G tiếp tục quan hệ tình dục nhưng G không đồng ý. Sau đó, G đã kể lại toàn bộ sự việc cho chị Trần Thị B (mẹ kế) biết.

Ngày 28/4/2025, bà Trần Thị B đưa G đến Công an phường NC, tỉnh Yên Bái trình báo sự việc. Cùng ngày, T đến cơ quan Công an phường NC đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng bị thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A78, vỏ màu đen, lắp sim số 0965328982 và 0987611000 (điện thoại cũ, đã qua sử dụng) do Nguyễn Khoa Bá T giao nộp.

Tại bản Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số: 06/KLTDTE-TTPY ngày 05/5/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Yên Bái đối với Đoàn Hương G kết luận: Không có dấu vết tổn thương trên cơ thể và bộ phận sinh dục ngoài của Đoàn Hương G; màng trinh rách cũ tại vị trí 2 giờ, 7 giờ; hiện tại Đoàn Hương G không có thai; không có tinh trùng trong dịch âm đạo; Đoàn Hương G hiện tại không nhiễm HIV.

Ngày 28/5/2025, Phòng xét nghiệm khẳng định HIV thuộc Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Yên Bái có kết quả xét nghiệm HIV đối với Nguyễn Khoa Bá T, kết luận “Âm tính”.

Ngày 30/5/2025, tại kết quả phiếu siêu âm số 151 của trung tâm y tế thành phố YB, xác định: Tại thời điểm kiểm tra Đoàn Hương G không có thai.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Khoa Bá T nhờ chị gái là chị Nguyễn Thị Kim O dùng tiền của T, giúp T bồi thường cho bị hại Đoàn Hương G số tiền 30.000.000 đồng. Bà Trần Thị B là mẹ kế, đồng thời là người đại diện theo pháp luật cho bị hại Đoàn Hương G, xác nhận đã nhận đủ số tiền này và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2025/HS-ST-CTN ngày 30 tháng 6 năm 2025 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 03/2025/TB-TA ngày 14/7/2025 của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lào Cai) đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khoa Bá T phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 145; Điều 65; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Khoa Bá T 01 năm 06

tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/6/2025). Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm; tuyên quyền kháng cáo, nghĩa vụ thi hành án theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/7/2025, đại diện hợp pháp của bị hại (ông Đoàn Quốc H) có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2025/HS-ST-CTN ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái (nay là Tòa án khu vực 1 - Lào Cai), với các lý do:

Thứ nhất, gia đình có đơn trình báo sự việc tại Công an phường NC và phối hợp cùng với các cán bộ Công an để bắt giữ bị cáo, tuy nhiên quá trình điều tra, truy tố, xét xử lại cho rằng bị cáo đầu thú là không đúng, có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra;

Thứ hai, có tài liệu chứng minh bị cáo có hành vi hứa hẹn, dụ dỗ cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng để thực hiện hành vi giao cấu nhưng chưa được làm rõ;

Thứ ba, có tài liệu, chứng cứ chứng minh việc bị cáo lưu giữ video, hình ảnh về việc quan hệ tình dục với bị hại, sau đó sử dụng để đe dọa, ép buộc bị hại tiếp tục quan hệ tình cảm trái ý muốn;

Thứ tư, có tài liệu chứng minh bị cáo sử dụng những video, hình ảnh quan hệ tình dục với bị hại để phát tán cho người khác;

Thứ năm, Bản án xét xử chưa phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Bản án tuyên phạt bị cáo mức hình phạt quá nhẹ, cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, mới đảm bảo sự răn đe, giáo dục bị cáo;

Yêu cầu Tòa án phúc thẩm hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2025/HS-ST-CTN ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái (nay là Tòa án khu vực 1 - Lào Cai) để điều tra lại.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình thức: Chấp nhận đơn kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại (ông Đoàn Quốc H) trong thời hạn luật định.

- Về nội dung: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo ông Đoàn Quốc H; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2025/HS-ST-CTN ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lào Cai).

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đề nghị giữ nguyên.

* Bị cáo Nguyễn Khoa Bá T thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân như bản án sơ thẩm đã xác định; đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Đoàn Quốc H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

* Ông Đoàn Quốc H giữ nguyên nội dung kháng cáo.

* Bị hại; đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp của bị hại; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị: Chấp nhận kháng cáo của ông Đoàn Quốc H, hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của ông Đoàn Quốc H trong hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên được giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Khoa Bá T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản án sơ thẩm đã xác định, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và xem xét tại phiên tòa. Như vậy, đã có đầy đủ cơ sở kết luận: Được sự đồng thuận của bị hại, khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 26/4/2025, tại phòng 107, tầng 1 của nhà nghỉ Hoa Lư, thuộc tổ dân phố NT, phường NC, thành phố YB. Nguyễn Khoa Bá T đã 01 lần thực hiện hành vi giao cấu với cháu Đoàn Hương G. Thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, cháu Đoàn Hương G 14 tuổi 7 tháng 06 ngày.

Việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Khoa Bá T về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại khoản 1 Điều 145 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Xét nội dung kháng cáo của ông Đoàn Quốc H, Hội đồng xét xử thấy:

Thứ nhất, gia đình bị hại có đơn trình báo sự việc tại Công an, sau đó cùng ngày bị cáo ra đầu thú, cơ quan Công an đã lập biên bản về việc bị cáo ra đầu thú, việc bị cáo ra đầu thú là đúng quy định, không có việc vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra;

Thứ hai, quá trình điều tra đã làm rõ không có tài liệu, chứng cứ chứng minh bị cáo có hành vi hứa hẹn, dụ dỗ cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng để thực hiện hành vi giao cấu;

Thứ ba, ngày 27/4/2025 vì muốn tiếp tục quan hệ tình dục với bị hại nên bị cáo đã gửi hình ảnh quan hệ tình dục với bị hại vào ngày 26/4/2025 và rủ bị hại tiếp tục quan hệ tình dục nhưng bị hại không đồng ý. Sau đó, bị hại đã kể lại toàn bộ sự việc cho chị Trần Thị B (mẹ kế) biết, do đó việc bị cáo đe dọa, ép buộc bị hại tiếp tục quan hệ tình cảm trái ý muốn không xảy ra trên thực tế;

Thứ tư, sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tự nguyện giao nộp điện thoại di động của mình cho Cơ quan Công an; quá trình điều tra cũng không có tài liệu,

chứng cứ chứng minh bị cáo đã sử dụng những video, hình ảnh quan hệ tình dục với bị hại để phát tán cho người khác;

Thứ năm, khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ra đầu thú, đã bồi thường cho bị hại, mẹ bị cáo được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhì, được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Xét thấy, bị cáo Nguyễn Khoa Bá T có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; đã ra đầu thú; có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng chế định quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì vậy, việc ông Đoàn Quốc H kháng cáo yêu cầu Tòa án phúc thẩm hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2025/HS-ST-CTN ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái (nay là Tòa án khu vực 1 - Lào Cai) để điều tra lại là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[4] Từ những nhận định trên, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của ông Đoàn Quốc H; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2025/HS-ST-CTN ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lào Cai).

[5] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

[6] Về án phí: Đại diện hợp pháp của bị hại không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại (ông Đoàn Quốc H); giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2025/HS-ST-CTN ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lào Cai):

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khoa Bá T phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 145; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm

2025), xử phạt bị cáo Nguyễn Khoa Bá T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/6/2025).

2. Về án phí: Đại diện hợp pháp của bị hại (ông Đoàn Quốc H) không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT về hình sự-TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 1 - Lào Cai;
- TAND khu vực 1 - Lào Cai (3);
- THA dân sự tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo;
- Bị hại (đại diện);
- Người BVQ&LIHP của bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Vân